

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Báo cáo việc điều chỉnh phương án sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động trong Chương trình lập pháp năm 2026 của Quốc hội khóa XVI

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15), Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 02/2026/UBTVQH16 ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ báo cáo phương án sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động trong Chương trình lập pháp năm 2026 của Quốc hội khóa XVI, cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG LUẬT

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có Nghị quyết số 02/2026/UBTVQH16 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, trong đó có bổ sung dự án Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi). Thực hiện Nghị quyết số 02/2026/UBTVQH16 nêu trên, Chính phủ đã triển khai các công việc sau:

1. Tổng kết việc thi hành Luật An toàn, vệ sinh lao động trong thời gian gần 10 năm từ ngày Luật có hiệu lực thi hành (ngày 01 tháng 7 năm 2016); nghiên cứu, đánh giá các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; nghiên cứu kinh nghiệm pháp luật nước ngoài để tham khảo, xây dựng các chính sách của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2. Rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động; nhất là các chủ trương, đường lối mới của Đảng trong các nghị quyết quan trọng về xây dựng và hoàn thiện pháp luật, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia...

3. Tổ chức lấy ý kiến, tham vấn chính sách Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi), cụ thể:

- Ngày 10 tháng 6 năm 2026, Bộ Nội vụ có văn bản số 5876/BNV-CVL gửi lấy ý kiến bằng văn bản đối với các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đối với Hồ sơ dự án Luật An toàn, vệ sinh lao động

(sửa đổi). Đồng thời, đăng tải Hồ sơ dự án Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi) lên cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ xin ý kiến rộng rãi;

- Tổ chức Hội nghị tham vấn chính sách ngày 15 tháng 6 năm 2026 với sự tham gia của các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các hiệp hội, tập đoàn doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học hoạt động trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động;

- Bộ Nội vụ đã nhận được ý kiến của 28/34 Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và 12 bộ.

- Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn với 04 chính sách: Hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động (Chính sách 1); Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc (Chính sách 2); Hoàn thiện chính sách bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (Chính sách 3); Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ an toàn, vệ sinh lao động (Chính sách 4);

- Ngày 20 tháng 7 năm 2026 có công văn số 7786/BNV-CVL gửi Bộ Tư pháp thẩm định Hồ sơ chính sách; thực hiện đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn lên cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

4. Ngày 09 tháng 8 năm 2026, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 431/BCTĐ-BTP về chính sách dự án Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi).

5. Bộ Nội vụ đã có Tờ trình Chính phủ số 8862/TTr-BNV ngày 13 tháng 8 năm 2026 về dự án Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi); Tờ trình Chính phủ số 8969/TTr-BNV ngày 17 tháng 8 năm 2026 về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, trong đó chủ yếu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp như sau:

a) Tại Báo cáo thẩm định số 431/BCTĐ-BTP về chính sách dự án Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi), Bộ Tư pháp nhận định như sau:

- Hiện nay, cơ quan lập đề xuất chính sách đang theo hướng sửa đổi toàn diện Luật An toàn, vệ sinh lao động với 4 nhóm chính sách... Tuy nhiên, đến nay, dự án Luật đang trong quá trình xây dựng, trình hồ sơ chính sách của Luật An toàn, vệ sinh lao động, như vậy nếu sửa đổi toàn diện, tổng thể như cơ quan lập đề xuất chính sách đang thực hiện có thể khó đáp ứng được về mặt tiến độ khi dự kiến thông qua tại Kỳ họp thứ Hai (tháng 10 năm 2026).

Ngoài ra, ngày 19 tháng 02 năm 2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 190/2025/QH15 trong đó yêu cầu: *“Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật... để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3*

năm 2027” (khoản 2 Điều 11), quy định này là căn cứ trực tiếp yêu cầu về thời hạn sửa đổi, bổ sung đối với Luật An toàn, vệ sinh lao động (đối với các quy định liên quan đến tổ chức bộ máy nhà nước). Tuy nhiên, như trình bày ở trên, đến thời điểm hiện tại dự án Luật đang trong quá trình xây dựng, trình hồ sơ chính sách; do vậy, với dự kiến xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI (tháng 10 năm 2026) có thể không bảo đảm tính khả thi, theo đó, sẽ không đáp ứng được yêu cầu tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 (trước ngày 01 tháng 3 năm 2027). Như vậy, trong trường hợp này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc các yêu cầu, mục đích sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động là sửa đổi toàn diện nhằm hướng tới *“bảo đảm tốt hơn quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của doanh nghiệp và đất nước”* (trang 4 dự thảo Tờ trình) hay đáp ứng yêu cầu tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 để đề xuất phương án xử lý tình huống nêu trên cho phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đề nghị tiếp tục rà soát, nghiên cứu bảo đảm thể chế hóa đúng, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan.

b) Bộ Nội vụ đã tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp như sau:

- Ngay sau khi nhận được Nghị quyết số 02/2026/UBTVQH16 ngày 25 tháng 5 năm 2026, Bộ Nội vụ đã khẩn trương triển khai các nhiệm vụ xây dựng dự án Luật theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và bảo đảm tiến độ theo Chương trình lập pháp. Theo đó, Bộ Nội vụ đã xây dựng Hồ sơ chính sách của dự án Luật; tổ chức tham vấn, lấy ý kiến các Đoàn đại biểu Quốc hội, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong thời hạn theo quy định¹; đăng tải, tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý và trình Bộ Tư pháp thẩm định. Theo tiến độ xây dựng dự án Luật, sau khi hoàn thành việc thẩm định, Hồ sơ chính sách sẽ được tiếp tục hoàn thiện để trình Chính phủ xem xét, thông qua.²

Như vậy, đến thời điểm hiện tại, Bộ Nội vụ đã triển khai các bước xây dựng dự án Luật theo trình tự, thủ tục và tiến độ của giai đoạn xây dựng Hồ sơ chính sách. Tuy nhiên, trong quá trình lấy ý kiến, tham vấn và hoàn thiện Hồ sơ chính sách, bên cạnh những nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung đã được Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ (tại Tờ trình Chính phủ số 2922/TTr-BNV ngày 30 tháng 3 năm 2026), báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (tại Tờ trình số 208/TTr-CP ngày 05 tháng 5 năm 2026), nhiều bộ, Đoàn đại biểu Quốc hội và cơ quan Trung ương đã đề nghị tiếp tục nghiên cứu, bổ sung một số vấn đề mới, có tính chính sách lớn và phạm vi tác động rộng, như: hoàn thiện thẩm quyền kiểm tra

¹ Đến ngày 21 tháng 7 năm 2026, Bộ Y tế - cơ quan quản lý nhà nước đối với nhiều nội dung quan trọng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật, mới có văn bản số 5422/BYT-PB gửi ý kiến góp ý đối với Hồ sơ chính sách dự án Luật.

² Tổ chức lấy ý kiến trong thời hạn 15 ngày; tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và đăng tải bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình chậm nhất 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất 30 ngày.

chuyên ngành về an toàn, vệ sinh lao động³; đổi mới phương thức quản lý an toàn, vệ sinh lao động theo hướng quản lý dựa trên rủi ro⁴; nghiên cứu mở rộng diện bao phủ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với một số nhóm lao động mới, lao động phi truyền thống; hoàn thiện chế độ hưởng và mở rộng các hoạt động phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hỗ trợ...

Bộ Nội vụ đã chủ động nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến nêu trên trong quá trình hoàn thiện Hồ sơ chính sách trình Bộ Tư pháp thẩm định. Tuy nhiên, qua rà soát cho thấy, nhiều nội dung mới được đề xuất không đơn thuần là sửa đổi, hoàn thiện kỹ thuật các quy định hiện hành mà liên quan đến việc điều chỉnh hoặc thiết kế lại một số cơ chế, chính sách quan trọng về an toàn, vệ sinh lao động và bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Do đó, nếu đưa ngay toàn bộ các nội dung này vào phạm vi sửa đổi của dự án Luật tại thời điểm hiện nay thì cần bổ sung các bước nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, thu thập và phân tích số liệu, đánh giá tác động đối với từng nhóm đối tượng, đánh giá khả năng cân đối Quỹ, rà soát tính đồng bộ với pháp luật có liên quan; đồng thời nghiên cứu, thiết kế các quy định chi tiết tại dự thảo Nghị định để bảo đảm tính khả thi khi Luật có hiệu lực.

Đặc biệt, đối với chính sách bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cần tiếp tục nghiên cứu toàn diện các vấn đề như: phạm vi đối tượng tham gia; mức đóng, mức hưởng và khả năng áp dụng mức đóng phù hợp với mức độ rủi ro của ngành, nghề; cơ chế chia sẻ rủi ro giữa các nhóm tham gia; khả năng mở rộng phạm vi hỗ trợ của Quỹ đối với hoạt động phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cơ chế thực hiện chế độ đối với người tham gia bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện. Đồng thời, cần nghiên cứu phương án tổ chức điều tra tai nạn lao động đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động có tham gia bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện, nhằm vừa bảo đảm quyền lợi của người lao động, vừa phù hợp với năng lực thực hiện của chính quyền cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp⁵

Bên cạnh đó, trong tháng 7 năm 2026, Trung ương tiếp tục ban hành một số nghị quyết, kết luận có những định hướng mới về xây dựng xã hội an toàn, phát triển con người, đổi mới mô hình phát triển, tổ chức và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, chẳng hạn như: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn

³ Do đặc thù của lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành cần được giao thẩm quyền kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc nguy cơ gây mất an toàn, vệ sinh lao động; đồng thời, được áp dụng biện pháp đình chỉ hoặc tạm đình chỉ công việc, hoạt động, máy, thiết bị có nguy cơ trực tiếp đe dọa tính mạng, sức khỏe người lao động, tương tự thẩm quyền của cơ quan thanh tra lao động trước đây.

⁴ Chuyển mạnh phương thức quản lý an toàn, vệ sinh lao động từ chú trọng hồ sơ, quy trình và xử lý hậu quả sang quản lý dựa trên rủi ro; lấy nhận diện nguy cơ, đánh giá và kiểm soát rủi ro tại nơi làm việc làm trọng tâm.

⁵ Theo khoản 2 Điều 49 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, việc điều tra tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện trong trường hợp tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người lao động hoặc tai nạn lao động nhẹ hiện được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để thực hiện điều tra.

minh, hài hòa, phát triển⁶; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam⁷; Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026⁸; Kết luận số 76-KL/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp⁹, Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Chiến lược An ninh quốc gia¹⁰...

Nếu tiếp tục sửa đổi toàn diện Luật An toàn, vệ sinh lao động với toàn bộ các nhóm chính sách nêu trên để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI (tháng 10 năm 2026), thời gian còn lại để tiếp tục nghiên cứu, bổ sung số liệu, đánh giá và lượng hóa tác động, lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động, hoàn thiện dự thảo Luật và các văn bản quy định chi tiết là rất hạn chế. Như Bộ Tư pháp đã nhận định, tiến độ này khó bảo đảm nếu thực hiện sửa đổi toàn diện, tổng thể Luật.

Trong khi đó, một số quy định của Luật chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước cần được sửa đổi kịp thời để thực hiện yêu cầu của Nghị quyết số 190/2025/QH15; đồng thời, cần thể chế hóa các yêu cầu về phân cấp, phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư kinh doanh theo các nghị quyết có liên quan của Quốc hội và Chính phủ.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và kết quả rà soát tiến độ, phạm vi, nội dung dự kiến sửa đổi, Bộ Nội vụ đề xuất triển khai việc sửa đổi, bổ sung Luật An toàn, vệ sinh lao động theo 02 giai đoạn như sau:

6 Nghị quyết xác định quan điểm “bảo đảm an ninh con người là mục tiêu, yêu cầu xuyên suốt của quá trình phát triển”; với các chỉ tiêu “Phát triển hệ thống an sinh xã hội bao trùm, đa tầng, hiện đại, bền vững”, “100% người dân được khám sức khỏe hằng năm”, “60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội”; với giải pháp “tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”, “đẩy mạnh quản lý sức khỏe toàn dân dựa trên dữ liệu và ứng dụng khoa học, công nghệ”, ...

7 Nghị quyết xác định quan điểm “lấy con người làm chủ thể trung tâm, mục tiêu, động lực của phát triển”, “khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo quốc gia là động lực chính”; đồng thời đề ra giải pháp “xây dựng hệ thống an sinh xã hội hiện đại, đa tầng, bền vững, bao trùm, linh hoạt và thích ứng cao; coi đầu tư cho an sinh là đầu tư cho phát triển; bảo vệ tốt hơn các nhóm yếu thế; xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, bản đồ số về an sinh xã hội”...

⁸ Chương trình xác định nhiệm vụ trọng tâm “khẩn trương thể chế hoá Nghị quyết, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển”

⁹ Kết luận xác định nhiệm vụ, giải pháp “hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và kiểm soát quyền lực”; “tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy từ Trung ương đến cấp xã theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ”; đồng thời lấy chuyển đổi số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo làm phương thức đột phá trong vận hành mô hình mới...

¹⁰ Nghị quyết xác định quan điểm “an ninh con người là mục đích”; “chủ động nhận diện, dự báo và quản lý rủi ro từ sớm và trong suốt quá trình phát triển”; Nghị quyết đặt ra yêu cầu “tăng cường bảo vệ an ninh con người trước thách thức an ninh phi truyền thống”, qua đó đặt ra yêu cầu chủ động nhận diện, phòng ngừa và nâng cao năng lực ứng phó với các nguy cơ, rủi ro mới có tác động đến con người trong quá trình phát triển.

- **Giai đoạn 1:** Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI (tháng 10 năm 2026) theo quy trình rút gọn.

Phạm vi sửa đổi, bổ sung trong giai đoạn này tập trung xử lý các vấn đề cấp bách, gồm: (i) sửa đổi các quy định chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp để đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; (ii) thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; đồng thời rà soát các quy định có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi trong tổ chức thực hiện.

- **Giai đoạn 2:** Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi) theo hướng sửa đổi toàn diện, dự kiến trình Quốc hội xem xét vào Kỳ họp cuối năm 2027 (các bước triển khai chi tiết kèm theo Tờ trình).

Trong giai đoạn này, trên cơ sở kết quả tổng kết 10 năm thi hành Luật An toàn, vệ sinh lao động và các tồn tại, bất cập đã được nhận diện, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; rà soát các nghị quyết, kết luận, văn bản chỉ đạo mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nhất là các chủ trương mới được ban hành trong tháng 7 năm 2026, để xác định đầy đủ yêu cầu cần tiếp tục nghiên cứu, thể chế hóa trong Luật. Trong đó, chú trọng hoàn thiện chính sách bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp gắn với yêu cầu mở rộng an sinh xã hội; hoàn thiện chính sách phù hợp với sự thay đổi của thị trường lao động, phương thức tổ chức sản xuất và các mô hình, hình thức việc làm mới; đổi mới phương thức quản lý theo hướng tăng cường phòng ngừa, nhận diện nguy cơ, đánh giá và kiểm soát rủi ro; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và khai thác dữ liệu trong quản lý an toàn, vệ sinh lao động.

Đối với các chính sách có phạm vi tác động lớn, Bộ Nội vụ sẽ tập trung nghiên cứu, đánh giá sâu và lượng hóa tác động, nhất là việc mở rộng diện bao phủ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với các nhóm lao động mới; mức đóng, mức hưởng và cơ chế chia sẻ rủi ro; quản lý, sử dụng Quỹ và mở rộng các hoạt động hỗ trợ phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; đồng thời tiếp tục hoàn thiện cơ chế điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy và yêu cầu quản lý mới.

Việc nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách sẽ được thực hiện trên cơ sở bổ sung, phân tích số liệu, đánh giá khả năng tổ chức thực hiện và cân đối Quỹ; tham vấn các đối tượng chịu tác động; nghiên cứu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế và rà soát tính đồng bộ với pháp luật có liên quan. Đồng thời, các văn bản quy định

chi tiết, hướng dẫn thi hành sẽ được nghiên cứu, xây dựng đồng bộ với quá trình sửa đổi Luật, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và sẵn sàng triển khai khi Luật có hiệu lực.

Việc thực hiện sửa đổi Luật theo 02 giai đoạn không tạo khoảng trống pháp lý trong thời gian chuyển tiếp, do các nội dung cấp bách đã được điều chỉnh tại các nghị quyết có liên quan và được kịp thời luật hóa trong giai đoạn 1; các nội dung khác tiếp tục được thực hiện theo quy định của Luật hiện hành. Phương án này vừa bảo đảm xử lý kịp thời các yêu cầu cấp bách, vừa tạo đủ thời gian để nghiên cứu, đánh giá tác động và chuẩn bị đồng bộ các điều kiện cần thiết cho việc sửa đổi toàn diện Luật, bảo đảm chất lượng, tính khả thi và ổn định lâu dài.

6. Ngày 18 tháng 8 năm 2026, Chính phủ đã tổ chức phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2026 và thông qua Nghị quyết phiên họp (Nghị quyết số 247/NQ-CP ngày 20 tháng 8 năm 2026), trong đó thống nhất phương án sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động qua 02 giai đoạn, gồm: (i) giai đoạn 1, xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI (tháng 10 năm 2026) theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các nội dung cấp bách theo yêu cầu tại Nghị quyết của Quốc hội; (ii) giai đoạn 2, tiếp tục nghiên cứu, xây dựng theo hướng sửa đổi toàn diện Luật An toàn, vệ sinh lao động trên cơ sở tổng kết thực tiễn, đánh giá đầy đủ tác động của các chính sách và cập nhật, thể chế hóa các chủ trương của Đảng liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, dự kiến trình Quốc hội xem xét vào Kỳ họp cuối năm 2027.

II. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG (GIAI ĐOẠN 1).

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động dự kiến gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Mục đích ban hành

Việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động thực hiện theo hướng tập trung sửa đổi, bổ sung những nội dung thực sự cần thiết, cấp bách, trực tiếp liên quan đến việc thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, cải cách thủ tục hành chính và đổi mới phương thức quản lý nhà nước; đồng thời xử lý những khó khăn, vướng mắc đã được xác định rõ qua thực tiễn thi hành Luật. Theo đó, việc sửa đổi, bổ sung tập trung vào 03 nội dung sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện thể chế, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động với các luật có liên quan¹¹ và phù hợp với tổ chức bộ máy nhà nước sau khi thực hiện sắp xếp, kiện toàn. Việc xây dựng Luật được thực hiện trên cơ sở chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp

¹¹ Luật Tổ chức Chính phủ; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Thanh tra; Luật Công đoàn; Luật Đầu tư.

tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kết luận số 121-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Trên cơ sở đó, tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan trong hệ thống tổ chức bộ máy mới, đồng thời bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với các luật có liên quan.

Hai là, đẩy mạnh cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện, thủ tục hành chính không cần thiết, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và người sử dụng lao động; chuyển mạnh từ phương thức quản lý tiền kiểm sang hậu kiểm, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp, người sử dụng lao động và các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định về an toàn, vệ sinh lao động. Việc sửa đổi Luật được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị¹²; Nghị quyết của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, trong đó có Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP¹³ và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP¹⁴, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giảm chi phí tuân thủ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Ba là, đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giữa các cơ quan trong Chính phủ; không quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, như phân công trách nhiệm quản lý nhà nước giữa các bộ, cơ quan ngang bộ trong Luật nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, đồng thời nâng cao tính ổn định, linh hoạt của Luật và phù hợp với yêu cầu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước. Qua đó, tránh phải sửa đổi Luật khi có thay đổi về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Quan điểm xây dựng Luật

a) Bám sát chủ trương của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; đường lối của Nhà nước về hoàn thiện thể chế, xây dựng hệ thống pháp luật

¹² Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

¹³ Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

¹⁴ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

đồng bộ, thống nhất, khả thi; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân quyền, phân cấp gắn với kiểm tra, giám sát; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo định hướng của Chính phủ tại các Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

b) Kế thừa các quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động còn phù hợp, đã được thực tiễn kiểm nghiệm và phát huy hiệu quả; chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung thực sự cần thiết để khắc phục những hạn chế, bất cập, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ và khả thi của hệ thống pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

c) Thực hiện mạnh mẽ cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh¹⁵ theo hướng chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, tăng cường trách nhiệm tự quản lý, tự kiểm soát và tự chịu trách nhiệm của người sử dụng lao động, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân; đồng thời bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, kiểm soát được các nguy cơ mất an toàn, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

d) Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp gắn với phân bổ nguồn lực, xác định rõ trách nhiệm và tăng cường kiểm tra, giám sát; bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ và bảo đảm sự quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

đ) Bảo đảm tính đồng bộ của Luật với Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Thanh tra, Luật Công đoàn, Luật Đầu tư, Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; những vấn đề có tính ổn định, nguyên tắc, có giá trị lâu dài được quy định tại Luật; những nội dung mang tính kỹ thuật, thường xuyên thay đổi giao Chính phủ quy định chi tiết, bảo đảm tính linh hoạt, khả thi và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong từng giai đoạn.

e) Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; hài hòa giữa yêu cầu bảo đảm an toàn, sức khỏe người lao động với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng nguồn nhân lực.

3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động không làm thay đổi phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đã được

¹⁵ Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật, tập trung vào 03 nhóm nội dung sau: (1) giải quyết các vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; (2) cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư, kinh doanh; (3) không quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ trong Luật (như quy định cụ thể trách nhiệm của các bộ tại Điều 33 của Luật An toàn, vệ sinh lao động).

4. Bộ cục của Luật

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động được kết cấu gồm 03 điều, cụ thể:

- Điều 1. Quy định các điều khoản sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13. Theo đó, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 35 trong tổng số 93 điều của Luật hiện hành.

- Điều 2. Quy định về điều khoản thi hành.

- Điều 3. Quy định về điều khoản chuyển tiếp.

5. Một số nội dung chính

a) Nội dung sửa đổi, hoàn thiện

- Sửa đổi tên cơ quan để phù hợp với tổ chức bộ máy mới theo Nghị quyết số 176/2025/QH15¹⁶ của Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Công đoàn, cụ thể:

+ Thay thế cụm từ “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Bộ Nội vụ” tại khoản 6 Điều 14; khoản 2 Điều 22; khoản 4 Điều 23; khoản 3 Điều 24; khoản 3 Điều 35; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 36; khoản 1, khoản 3 Điều 37; khoản 11 Điều 38; khoản 5 Điều 39; khoản 2 Điều 40; khoản 3 Điều 48; khoản 2 Điều 51; khoản 4 Điều 57; khoản 4 Điều 58; khoản 3 Điều 68; khoản 4 Điều 77; khoản 3 Điều 80; khoản 2 Điều 81; khoản 2 Điều 83; tên Điều 84; khoản 5, khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 85; điểm a khoản 1 Điều 91.

+ Thay thế cụm từ “cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh” bằng cụm từ “cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” tại khoản 1, khoản 3 Điều 36; thay thế cụm từ “cơ quan quản lý nhà nước về lao động” bằng cụm từ “cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” tại khoản 2 Điều 71.

+ Sửa cụm từ “công đoàn cấp trên trực tiếp” tại Điều 10 thành “công đoàn cấp trên cơ sở có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về công đoàn” để phù hợp với Luật Công đoàn.

¹⁶ Nghị quyết số 176/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV quy định cơ cấu Chính phủ gồm 14 Bộ và 03 cơ quan ngang Bộ kể từ ngày 01/3/2025.

- Sửa đổi quy định về “*Thanh tra chuyên ngành an toàn, vệ sinh lao động*” để phù hợp với Luật Thanh tra năm 2025 và Nghị định số 217/2025/NĐ-CP, cụ thể: sửa đổi các điều khoản khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động (khoản 2 Điều 7; khoản 2 và khoản 4 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 67; điểm đ khoản 4 Điều 74; khoản 7 Điều 84; khoản 9 Điều 85).

- Sửa đổi quy định về khai báo, điều tra và thống kê, báo cáo tai nạn lao động để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (Điều 34, Điều 35, Điều 36): một số nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, công an cấp huyện được chuyển về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và công an cấp xã; không quy định cụ thể thành phần đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh, giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Sửa đổi quy định về trách nhiệm của Chính phủ trong quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động (tại khoản 1 Điều 83).

- Sửa đổi trách nhiệm xây dựng, công bố các tiêu chuẩn quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng, ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động để phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (Điều 87).

- Sửa đổi cơ chế tổ chức Hội đồng quốc gia và Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động cấp tỉnh: Dự thảo điều chỉnh thành phần Hội đồng theo hướng phù hợp với cơ cấu tổ chức mới, không quy định cụ thể các bộ, sở, tổ chức tham gia Hội đồng như Luật hiện hành mà sử dụng cách quy định mở hơn, gồm đại diện các bộ, ngành, các sở có liên quan, tổ chức đại diện người lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động và chuyên gia, nhà khoa học (Điều 88).

b) Nội dung bổ sung: Dự thảo không bổ sung nội dung mới.

c) Nội dung lược bỏ:

- Bãi bỏ Điều 33 (về phân công trách nhiệm của các bộ trong việc quản lý nhà nước đối với máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động) để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ¹⁷, theo đó việc phân công trách nhiệm của các bộ thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

- Bãi bỏ Điều 89 (về Thanh tra an toàn, vệ sinh lao động) để phù hợp với Luật Thanh tra.

¹⁷ Khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ quy định “*Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các bộ, cơ quan ngang bộ, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ...*”. Đồng thời, khoản 1 Điều 7 Luật Tổ chức Chính phủ quy định “*1. Phân quyền là việc Quốc hội quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong luật, nghị quyết, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc phân định thẩm quyền quy định tại Luật này, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các luật khác có liên quan*”.

d) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Thực hiện Kết luận¹⁸ của Thường trực Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương; thực hiện phương án cắt giảm của Chính phủ¹⁹, tại Dự thảo Luật đã đề xuất cắt giảm 01/02 dịch vụ đầu tư kinh doanh có điều kiện²⁰, đạt tỷ lệ cắt giảm 50%; cắt giảm 02/04 (50%) thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp; giảm chi phí tuân thủ đối với thủ tục hành chính cắt giảm là 1,4 tỷ đồng/năm, cụ thể như sau:

- Bãi bỏ trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và chuyển sang cơ chế hậu kiểm theo quy định của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ (đề xuất sửa đổi khoản 4, khoản 7, khoản 8 Điều 14), cụ thể:

+ Đối với khoản 4 Điều 14, tương ứng với việc cắt giảm điều kiện kinh doanh, dự thảo Luật mở rộng trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho tất cả người lao động²¹, cụ thể như sau: *“4. Người sử dụng lao động tổ chức việc huấn luyện cho người lao động, người học nghề, tập nghề, người thử việc trước khi tuyển dụng hoặc bố trí làm việc và định kỳ huấn luyện lại nhằm trang bị đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình lao động, phù hợp với vị trí công việc được giao”*.

+ Khoản 7 sửa như sau: *“7. Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động là đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật”²²*.

+ Khoản 8 sửa như sau: *“Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, nội dung, thời gian, chương trình huấn luyện; định kỳ huấn luyện; huấn luyện đột xuất; tiêu chuẩn người huấn luyện; yêu cầu bảo đảm khi cung cấp dịch vụ huấn luyện, tự huấn luyện; quản lý hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; cơ quan ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động”²³*.

¹⁸ Tại Thông báo số 185/TB-VPCP ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ.

¹⁹ Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ.

²⁰ Đề xuất đưa kinh doanh dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ra khỏi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP; tại Luật này chỉ còn kinh doanh dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

²¹ Không loại trừ các nhóm đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 14 này như quy định hiện hành.

²² Bỏ đoạn “Trường hợp doanh nghiệp tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này thì phải đáp ứng điều kiện hoạt động như đối với tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động” để phù hợp việc bãi bỏ điều kiện kinh doanh.

²³ Sửa để phù hợp quy định tại Phụ lục I.4 của Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ.

- Cắt giảm quy định khai báo “*khi không còn sử dụng, thải bỏ*” tại khoản 2 Điều 30 để thực hiện theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP²⁴ của Chính phủ, cụ thể khoản 2 Điều 30 của Luật theo phương án chỉ yêu cầu “*khai báo khi đưa vào sử dụng*” để đúng với phạm vi điều chỉnh của Luật.

d) Nội dung phân quyền, phân cấp gồm 02 nhóm sau:

- Cơ quan cấp xã được giao 05 nhiệm vụ. Trong đó, chính thức luật hóa quy định tại nghị định²⁵, chuyển 01 nhiệm vụ từ cơ quan Công an cấp huyện sang cho Công an cấp xã về “tiếp nhận khai báo đối với các vụ tai nạn làm chết người hoặc làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên” (tại khoản 1 Điều 34).

- Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện 08 nhiệm vụ. Trong đó, chính thức luật hóa quy định tại nghị định²⁶, chuyển 01 nhiệm vụ “tiếp nhận nội dung thống kê, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng liên quan đến người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động” từ Ủy ban nhân dân cấp huyện về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (tại khoản 2 Điều 36).

e) Vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết: chưa có.

g) Tác động đến quốc phòng, an ninh: quy định được đề xuất sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật không tác động trực tiếp đến quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và không làm phát sinh yêu cầu, nhiệm vụ mới đối với công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh.

h) Tác động đến bình đẳng giới: quy định trong dự thảo Luật được áp dụng chung, không phân biệt đối xử về giới; không làm phát sinh sự khác biệt về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và cơ hội việc làm của nam và nữ. Qua rà soát, dự thảo Luật không làm phát sinh tác động bất lợi hoặc tác động khác biệt giữa nam và nữ.

i) Điều ước quốc tế: Qua rà soát các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, trong đó có các công ước của Tổ chức Lao động quốc tế liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bảo vệ người lao động và các cam kết lao động trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, cho thấy Dự thảo phù hợp với các nghĩa vụ quốc tế của Việt Nam; không làm phát sinh nội dung trái hoặc chưa tương thích với các cam kết quốc tế hiện hành; đồng thời góp phần nâng cao mức độ tương thích của pháp luật Việt Nam với các tiêu chuẩn lao động quốc tế.

²⁴ Phụ lục I.4 của Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ.

²⁵ Khoản 1 Điều 42 Nghị định 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

²⁶ Điều 44 Nghị định 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

6. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành

- Bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương là nguồn nhân lực chủ yếu tổ chức thi hành Luật. Sau khi Luật được ban hành và có hiệu lực, không làm tăng biên chế; nguồn nhân lực hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai thi hành Luật.

7. Thời gian dự kiến thông qua

Dự thảo Luật dự kiến trình Quốc hội khóa XVI xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai (tháng 10 năm 2026) theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

Chính phủ nhận thấy Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động thuộc trường hợp cần khẩn trương, cấp bách giải quyết các vấn đề: (1) xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027 theo yêu cầu Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội²⁷; (2) thống nhất, đồng bộ với Luật Tổ chức Chính phủ²⁸, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật²⁹, Luật Thanh tra³⁰, Luật Công đoàn³¹; (3) thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm kịp thời, đồng bộ, không tạo khoảng trống pháp lý sau ngày 01 tháng 3 năm 2027 theo yêu cầu của Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP³² của Chính phủ.

Căn cứ điểm b khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Chính phủ đề nghị áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Đồng thời, Chính phủ đã xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động và rà soát, xây dựng dự thảo các nghị định có liên quan để bảo đảm triển khai đồng bộ khi Luật được ban hành (gửi kèm theo Tờ trình).

²⁷ Điều chỉnh các nhiệm vụ đang giao Chính quyền cấp huyện; nhiệm vụ của Thanh tra lao động, Thanh tra chuyên ngành an toàn, vệ sinh lao động để phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, yêu cầu ban hành văn bản để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027;

²⁸ Bãi bỏ Điều 33 Luật hiện hành và giao Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ đối với máy, thiết bị, vật tư để tuân thủ nguyên tắc phân định thẩm quyền tại khoản 4 Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ.

²⁹ Sửa đổi Điều 87 tại Dự thảo Luật để dẫn chiếu về Luật chuyên ngành trong công tác xây dựng, ban hành tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động.

³⁰ Sửa đổi Điều 7, Điều 35 và bãi bỏ Điều 89 để phù hợp với Luật Thanh tra.

³¹ Sửa đổi, bổ sung Điều 10 để phù hợp với Luật Công đoàn.

³² Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 14, khoản 2 Điều 30 theo yêu cầu tại Phụ lục I.4 của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ.

III. ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Chính phủ đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định phương án triển khai sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động theo 02 giai đoạn, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh tên gọi dự án Luật trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ Hai (tháng 10 năm 2026) thành “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động”; xây dựng dự án Luật này theo trình tự, thủ tục rút gọn, nhằm tập trung xử lý nội dung cấp bách theo yêu cầu tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội;

- Xây dựng Luật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi) trình Quốc hội tại Kỳ họp cuối năm 2027, sửa đổi toàn diện Luật An toàn, vệ sinh lao động trên cơ sở tổng kết thực tiễn, đánh giá đầy đủ tác động của các chính sách và cập nhật, thể chế hóa các chủ trương của Đảng liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Trên đây là Tờ trình báo cáo việc điều chỉnh phương án sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động. Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: PL, QHĐP;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Lưu: VT, KGVX⁽²⁾.

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Nguyễn Tiến Hải